**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\_**

**HỢP ĐỒNG KINH TẾ**

***Số: <<[Mã đơn hàng]>>***

*- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 và các văn bản pháp luật liên quan;*

*- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 và các văn bản pháp luật liên quan;*

*- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên;*

*Hôm nay, ngày* {order\_date}, *tại văn phòng của Công ty, chúng tôi gồm có:*

**1. Bên A (Bên mua)** : **{customer\_name}**

Địa chỉ : {invoice\_address}

Mã số thuế : {tax\_code}

Đại diện : Ông/Bà  Chức vụ:

**2. Bên B (Bên bán)** : **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ ĐỨC THÀNH**

Địa chỉ : Số 9, ngõ 111/12, phố Cầu Cốc, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Mã số thuế : 0108325268

Đại diện : Ông **Phùng Đức Khoáng** Chức vụ: Giám Đốc

Trên cơ sở thỏa thuận, hai bên thống nhất ký kết hợp đồng kinh tế với các điều khoản như sau:

**Điều 1: TÊN HÀNG - SỐ LƯỢNG - QUY CÁCH - GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG**

Bên A đặt Bên B sản xuất sản phẩm theo nội dung như sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***STT*** | ***TÊN SẢN PHẨM - QUY CÁCH*** | ***ĐVT*** | ***SỐ LƯỢNG*** | ***ĐƠN GIÁ***  ***(Đồng)*** | ***THÀNH TIỀN***  ***(ĐVT: Đồng)*** |
| {#products}{stt} | **{ten\_hang\_hoa}**  {mo\_ta} | {dvt} | {so\_luong} | {don\_gia} | {thanh\_tien}{/products} |
| **Cộng** | | | | | **{subtotal}** |
| **VAT 8%** | | | | | **{tax\_amount}** |
| **Tổng cộng** | | | | | **{grand\_total}** |

Số tiền bằng chữ*:***{total\_in\_words}*./.****(Đã bao gồm thuế VAT)*

1. Bên B cung cấp sản phẩm hàng hóa cho Bên A phải đảm bảo mới 100% (chưa qua sử dụng) đúng quy cách và chỉ tiêu kỹ thuật đảm bảo theo Hợp đồng.

2. Các yêu cầu về quy cách thành phẩm sẽ được Bên A xác nhận qua email cho Bên B.

3. Trường hợp có sự thay đổi về sản phẩm, số lượng và/hoặc giá trị thanh toán, Bên B phải thông báo và có sự xác nhận đồng ý của Bên A trước khi thực hiện.

**Điều 2: THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ PHƯƠNG THỨC GIAO HÀNG**

1. Thời gian giao hàng: Trong vòng … ngày kể từ ngày hai Bên ký kết Hợp đồng, Bên B nhận được tiền tạm ứng lầm 1 và file thiết kế chuẩn của Bên A.

2. Bên B miễn phí giao hàng trong nội thành Hà Nội với các đơn hàng giá trị trên 1.500.000đ.

3. Địa chỉ giao hàng: Giao nhận Hàng Hóa tại kho/trụ sở do Bên A chỉ định.

4. Bên A sẽ thông báo cho Bên B thông tin cụ thể của người được ủy quyền đại diện cho Bên A nhận hàng. Hàng hóa được coi là đã giao cho Bên A khi và chỉ khi người được Bên A ủy quyền nhận hàng ký vào biên bản giao nhận hàng hóa. Các mất mát, hư hỏng của hàng hóa trong quá trình vận chuyển sẽ do Bên B chịu trách nhiệm.

5. Cước phí vận chuyển liên tỉnh: Bên A chịu.

6. Bên B có trách nhiệm thông báo cho Bên A trước ít nhất 01 (một) ngày trước khi thực hiện giao hàng để Bên A bố trí nhân sự nhận và kiểm sản phẩm.

7. Trong trường hợp Bên B không giao hàng theo đúng tiến độ (chậm tiến độ) theo quy định tại Hợp đồng này, Bên B phải chịu phạt 0,1% giá trị Hợp đồng cho mỗi ngày chậm trễ và tổng số tiền bị phạt không vượt quá 8% tổng giá trị đơn hàng.

**Điều 3: THANH TOÁN**

1. Bên A phải thanh toán cho Bên B giá trị hợp đồng được quy định tại Điều 1 của hợp đồng.

2. Phương thức thanh toán: Bên A thanh toán cho bên B theo hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Bên B chi tiết như sau:

- Tên tài khoản: **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ ĐỨC THÀNH**  
- Số tài khoản: **156939258**  
- Mở tại: **Ngân hàng VPBank, Chi nhánh Thăng Long**

3. Thời hạn thanh toán:

- Đợt 1: Bên A thanh toán 50% giá trị hợp đồng cho Bên B trong vòng 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày hai bên ký hợp đồng. Tương đương với số tiền là **{payment\_first\_amount}** (Bằng chữ: ***{payment\_first\_words***

***}***./.).

- Đợt 2: Bên A thanh toán 50% giá trị hợp đồng còn lại cho Bên B tương đương số tiền là **{payment\_second\_amount}** (Bằng chữ: ***{payment\_second\_words}***./.) trong 03 (ba) ngày làm việc sau khi Bên B bàn giao đầy đủ sản phẩm, biên bản bàn giao hàng hóa và hóa đơn GTGT hợp lệ.

4. Trường hợp Bên B chậm cung cấp hồ sơ thanh toán hoặc cung cấp không đầy đủ, chính xác, Bên A có quyền lùi thời hạn thanh toán tương ứng mà không phải chịu bất kỳ khoản phạt hay bồi thường nào.

5. Bên A có trách nhiệm thanh toán đầy đủ, đúng hạn cho Bên B theo Điều 3 của Hợp đồng này. Trường hợp sau 03 ngày làm việc kể từ khi Bên B đã giao đẩy đủ sản phẩm và cung cấp đầy đủ các chứng từ liên quan theo quy định cho Bên A, nếu Bên A không thực hiện việc thanh toán số tiền còn lại mà không thông báo trước và không có sự chấp thuận của Bên B, thì mỗi ngày chậm thanh toán sẽ bị phạt là 0,1%/ngày trên giá trị hợp đồng còn lại, và tổng số tiền bị phạt không vượt quá 8% tổng giá trị đơn hàng.

**Điều 4: KIỂM TRA BÀN GIAO VÀ NGHIỆM THU**

- Nhân sự đại diện hai Bên tiến hành kiểm tra số lượng và chất lượng hàng hoá sau khi giao hàng và nhận hàng.

- Nếu kết quả kiểm tra về số lượng, chủng loại và quy cách hàng hoá chứng tỏ rằng hàng hoá phù hợp với Hợp đồng, đại diện giao nhận hàng hai Bên sẽ ký “Biên bản bàn giao hàng hoá” ngay khi hoàn thành kiểm tra hàng hóa của Hợp đồng.

**Điều 5: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN**

**1. Trách nhiệm của bên A:**

- Đưa ra cho Bên B các yêu cầu; cung cấp mẫu mã, file thiết kế chuẩn và thống nhất duyệt chất liệu và nội dung qua email hoặc tin nhắn cho Bên B trước khi thực hiện sản xuất và ngay sau khi có đơn đặt hàng;

- Bên A chịu trách nhiệm toàn bộ về mặt pháp lý với những hình ảnh và thông tin bên A cung cấp;

- Đưa ra cho Bên B ý kiến về sản phẩm về Bên B chỉnh sửa cho tới khi đạt được theo đúng yêu cầu của Bên A (nếu có);

- Phối hợp cùng Bên B giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng;

- Cử đại diện cùng Bên B nhận và kiểm tra chất lượng hàng hoá, lập biên bản giao nhận hàng tại địa điểm giao hàng khi Bên B giao hàng.

- Từ chối nhận hàng và trả lại những sản phẩm hỏng hoặc/và không đạt chất lượng, và/hoặc sai quy cách và yêu cầu Bên B khắc phục trong thời hạn do Bên A ấn định mà không phải thanh toán thêm bất kỳ chi phí nào;

- Đảm bảo thanh toán đầy đủ và đúng thời hạn theo thỏa thuận tại Điều 3 của Hợp đồng này cho Bên B;

- Trường hợp Bên B không thể cung cấp sản phẩm đảm bảo đúng chất lượng yêu cầu của Bên A, Bên A có quyền chỉ thanh toán theo đúng giá trị thực tế của sản phẩm bàn giao. Nếu giá trị thanh toán thực tế thấp hơn giá trị Bên A đã thanh toán trước, Bên B phải hoàn lại khoản tiền chênh lệch cho Bên A trong 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo của Bên A.

- Thực hiện đúng các cam kết được ghi trong Hợp đồng.

- Có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng mà không phải bồi thường hay thanh toán bất kỳ chi phí nào nếu Bên B vi phạm các nghĩa vụ của Hợp đồng này.

- Toàn bộ nội dung, hình ảnh xuất hiện trên sản phẩm, bao gồm các bản dự thảo và thành phẩm chính thức cuối cùng, đều thuộc quyền sở hữu của Bên A. Bên B không được tự ý sử dụng bất kỳ nội dung, hình ảnh nào vì bất kỳ mục đích nào khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Bên A.

**2. Trách nhiệm và quyền hạn của Bên B:**

- Bên B đảm bảo sản xuất và chịu trách nhiệm theo đúng mẫu mã, chất liệu, chất lượng đã duyệt dựa trên yêu cầu và ý tưởng của Bên A, hạn chế tối thiểu về khả năng sai và lem màu (nếu có). Trường hợp sản phẩm được giao không đúng như thỏa thuận, Bên B phải tiến hành khắc phục và thay thế hàng đúng như thỏa thuận, yêu cầu của Bên A. Khoản tiền phạt do vi phạm hợp đồng của Bên B sẽ được Bên A khấu trừ trực tiếp vào giá trị Hợp đồng trước khi thanh toán cho Bên B.

- Vận chuyển và giao hàng đúng thời gian, địa điểm, chất lượng và chủng loại theo quy định trong hợp đồng này, trừ trường hợp bất khả kháng;

- Bảo mật tất cả các thông tin, bao gồm nhưng không giới hạn thông tin về Hợp đồng này, tài liệu do Bên A cung cấp, các thông tin khác Bên B có được trong quá trình thực hiện Hợp đồng.

- Cung cấp đầy đủ hóa đơn, chứng từ, tài liệu hợp lệ cho Bên A và chịu trách nhiệm pháp lý về tính hợp lệ của các hóa đơn, chứng từ, tài liệu đã giao;

- Bên B được quyền yêu cầu Bên A thanh toán đầy đủ, đúng hạn theo quy định tại Điều 3 của Hợp đồng này;

- Thực hiện đúng các cam kết được ghi trong Hợp đồng.

- Nếu Bên B đơn phương chấm dứt hợp đồng mà không có sự đồng ý của Bên A và/ hoặc không do lỗi của Bên A, Bên B có trách nhiệm hoàn trả cho Bên A toàn bộ số tiền mà Bên A đã tạm ứng để thực hiện hợp đồng, và/hoặc chịu mức phạt cũng như bồi thường thiệt hại.

**Điều 6: BẤT KHẢ KHÁNG**

1. Sự kiện bất khả kháng là các tình huống, sự kiện khách quan xảy trong thời gian hiệu lực của Hợp đồng mà các bên không thể lường trước và không thể tránh khỏi làm cho một và/hoặc các bên không thể thực hiện được một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ hợp đồng, ngoại trừ nghĩa vụ thanh toán và/hoặc khó khăn về tài chính của một và/hoặc các bên. Sự kiện bất khả kháng bao gồm nhưng không bị giới hạn ở các sự kiện như chiến tranh, khủng bố, bạo động, tình trạng khẩn cấp quốc gia, rối loạn công cộng, đình công, bệnh dịch, hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, thiên tai, thay đổi chính sách pháp luật của Nhà nước, lệnh cấm, trưng mua, trưng dụng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các sự kiện khác có tính chất tương tự;

2. Trong trường hợp bất khả kháng, một trong các Bên không thể thực hiện được toàn bộ hay một phần nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này do Sự kiện bất khả kháng sẽ không bị coi là vi phạm nghĩa vụ hợp đồng. Bên bị ảnh hưởng phải nhanh chóng gửi thông báo ngay cho Bên kia trong thời hạn 03 ngày khi nhận thấy rằng mình không thể thực hiện được nghĩa vụ do sự kiện bất khả kháng gây ra. Nội dung thông báo phải nêu được thời gian, mức độ ảnh hưởng, hậu quả và các biện pháp đã áp dụng để khắc phục sự kiện bất khả kháng. Ngoài ra, Bên bị ảnh hưởng bằng khả năng của mình, phải nỗ lực để hạn chế có hiệu quả các thiệt hại do sự kiện bất khả kháng gây ra;

3. Trong trường hợp bất khả kháng, thời gian thực hiện Hợp đồng sẽ được kéo dài thêm một khoảng thời gian bằng khoảng thời gian xảy ra trường hợp Bất khả kháng mà Bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ trong Hợp đồng đã ký. Nếu sau 01 (một) tháng kể từ ngày xảy ra sự kiện bất khả kháng mà Bên bị ảnh hưởng không thể khắc phục được thì một trong các bên có quyền gửi thông báo chấm dứt Hợp đồng cho bên kia. Trong trường hợp này, việc chấm dứt Hợp đồng sẽ có hiệu lực 15 (mười lăm) ngày sau khi có thông báo.

**Điều 7: XỬ LÝ VI PHẠM HỢP ĐỒNG VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

1. Trong thời gian hiệu lực của Hợp đồng này, nếu một Bên phát hiện Bên kia vi phạm hợp đồng thì ngay lập tức thông báo cho bên vi phạm thông qua các kênh liên lạc, bao gồm nhưng không giới hạn như: bằng văn bản, điện thoại, email,... để yêu cầu chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả. Đồng thời, bên vi phạm sẽ chịu phạt 08% (tám phần trăm) giá trị Hợp đồng và bồi thường thiệt hại (nếu có).

2. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu phát sinh tranh chấp, hai bên có trách nhiệm thông báo kịp thời cho nhau biết để cùng nhau thương lượng, giải quyết trên tinh thần hợp tác.

Trong trường hợp hai bên không tự thương lượng, giải quyết được tranh chấp thì hai bên thống nhất khiếu nại đến Tòa án có thẩm quyền của Thành phố Hà Nội để giải quyết theo quy định của pháp luật. Quyết định của Toà án sẽ là quyết định cuối cùng. Bên thua kiện phải trả tất cả các chi phí và phí tổn mà bên thắng kiện phải chịu trong quá trình giải quyết tranh chấp đó;

3. Nếu có bất kỳ phát sinh nào trong quá trình thực hiện Hợp đồng mà chưa được quy định trong Hợp đồng này thì việc hiểu, giải quyết và áp dụng đối với những phát sinh đó theo quy định của pháp luật Việt Nam.

**Điều 8: ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

1. Toàn bộ các tài liệu kèm theo hợp đồng, bao gồm nhưng không giới hạn các thông tin trao đổi giữa hai bên thông qua email, scan hoặc văn bản được coi là phần không thể tách rời của hợp đồng này;

2. Hai bên cam kết thực hiện đúng những điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng này. Mọi sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các quy định của hợp đồng chỉ có giá trị sau khi cả hai bên đã nhất trí bằng văn bản;

3. Không Bên nào được chuyển giao nghĩa vụ trong Hợp đồng này cho bất kỳ một Bên thứ ba nào khác nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của Bên còn lại.

4. Hợp đồng này cũng như các tài liệu, thông tin liên quan đến hợp đồng sẽ được các bên quản lý theo quy định hiện hành của nhà nước về bảo mật. Các Bên có trách nhiệm giữ kín tất cả những thông tin liên quan đến Hợp đồng, các thông tin mà mình nhận được từ phía Bên kia trong suốt thời gian hợp tác và ngay cả sau khi Hợp đồng chấm dứt, trừ trường hợp được chấp thuận bằng văn bản của Bên kia hoặc do cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

5. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký và tự động chấm dứt khi hai Bên đã thực hiện xong các trách nhiệm của mình theo nội dung của Hợp đồng này trừ nghĩa vụ bảo mật thông tin.

6. Hợp đồng này được lập thành hai (02) bản gốc có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 01 bản, Bên B giữ 01 bản để thực hiện.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A** | **ĐẠI DIỆN BÊN B** |